

Cấu trúc 01 sáng kiến gồm Phụ lục 1 và phụ lục 2 (quét thành 01 file PDF, có ký số và đóng dấu xác nhận):

PHỤ LỤC 01: Mẫu đơn yêu cầu công nhận sáng kiến, đề tài

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN, ĐỀ TÀI CẤP NGÀNH (TỈNH/ BỘ)

Kính gửi: Hội đồng sáng kiến cấp ngành/ Tỉnh/ Bộ

1. Tên sáng kiến (đề tài):

2. Tác giả sáng kiến (đề tài):

- Họ và tên:
- Ngày tháng năm sinh: ; Giới tính:
- Email:
- Điện thoại:
- Chức vụ:
- Trình độ chuyên môn:
- Học hàm: ; Học vị:
- Cơ quan, đơn vị:
- Địa chỉ:

3. Đồng tác giả đề tài: (nếu là đề tài khoa học)

- Họ và tên:
- Cơ quan, đơn vị:
- Địa chỉ:

Đắk Lắk, ngày tháng năm 202..
Tác giả sáng kiến (đề tài)

PHỤ LỤC 02: Mẫu thuyết minh sáng kiến, đề tài

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THUYẾT MINH MÔ TẢ SÁNG KIẾN, ĐỀ TÀI KẾT QUẢ THỰC HIỆN SÁNG KIẾN, ĐỀ TÀI

1. Tên sáng kiến *(Ghi giống trong đơn yêu cầu công nhận sáng kiến, đề tài):*

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến *(Nêu rõ lĩnh vực có thể áp dụng sáng kiến và vấn đề mà sáng kiến giải quyết):*

3. Mô tả các giải pháp cũ thường làm *(Nêu rõ tình trạng và nhược điểm của giải pháp cũ):*

4. Sự cần thiết phải áp dụng giải pháp sáng kiến (đề tài):

5. Mục đích của giải pháp sáng kiến (đề tài) *(Nêu rõ mục đích khắc phục những nhược điểm của sáng kiến, đề tài cũ hoặc mục đích của sáng kiến, đề tài mới do mình tạo ra)*

6. Nội dung:

6.1. Thuyết minh giải pháp mới hoặc cải tiến *(Nêu rõ, chi tiết và đầy đủ các bước thực hiện giải pháp mới hoặc cải tiến và có thể minh họa bằng các bản vẽ, thiết kế, sơ đồ, ảnh chụp mẫu sản phẩm, đĩa, bảng biểu...):*

*** Kết quả của sáng kiến (đề tài)** *(Nêu số liệu cụ thể hoặc nêu những kết quả khác nếu không thống kê được số liệu):*

*** Sản phẩm được tạo ra từ sáng kiến (đề tài)** *(Tên, khối lượng, số lượng, thông số của sản phẩm (nếu có)):*

6.2. Thuyết minh về phạm vi áp dụng của sáng kiến *(Nêu rõ về việc giải pháp đã được áp dụng, kể cả áp dụng thử trong điều kiện kinh tế - kỹ thuật tại cơ sở; ngoài ra có thể nêu rõ giải pháp còn có khả năng áp dụng cho những đối tượng, cơ quan, tổ chức nào):*

6.3. Thuyết minh về lợi ích kinh tế, xã hội của sáng kiến *(Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng giải pháp trong đơn kể cả áp dụng thử tại cơ sở, có minh chứng):*

*** Cam kết:** Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trên là trung thực, không sao chép hoặc không vi phạm bản quyền./.

Xác nhận của đơn vị

Tác giả sáng kiến (đề tài)

PHỤ LỤC 04: HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ SÁNG KIẾN

Hội đồng sáng kiến các cấp căn cứ vào phiếu đánh giá sau để cụ thể hóa, triển khai thực hiện, đảm bảo tính khoa học, phù hợp với thực tiễn của ngành GDĐT, cụ thể:

ĐƠN VỊ.....CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐÁNH GIÁ SÁNG KIẾN

Năm học:.....

Tên sáng kiến:

Tác giả:

Đơn vị:

Tiêu chuẩn		Tiêu chí		Điểm Tối đa	Điểm chấm
1	Tính mới (tối đa 20 điểm)	1	Giải pháp lần đầu được áp dụng, không trùng lặp với các sáng kiến đã được công nhận trước đó.	5	
		2	Chỉ ra được hạn chế của cách làm cũ và sự khác biệt căn bản của giải pháp mới.	5	
		3	Chưa được công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc văn bản quy phạm bắt buộc.	5	
		4	Hình thức trình bày đúng cấu trúc, khoa học, mạch lạc và đúng tư tưởng chính trị.	5	
2	Tính khả thi (tối đa 40 điểm)	1	Phù hợp với vị trí việc làm và chức năng, nhiệm vụ được giao của tác giả.	15	
		2	Các bước thực hiện rõ ràng, chi tiết, có thể triển khai ngay với nguồn lực hiện có.	15	
		3	Khả năng áp dụng được ở nhiều đối tượng, nhiều đơn vị khác có điều kiện tương đồng; đảm bảo ứng dụng thực tiễn rộng rãi	10	

3	Tính hiệu quả, (tối đa 40 điểm)	1	Các giải pháp mang lại hiệu quả hơn trước (hiệu quả kinh tế hoặc lợi ích xã hội); giải quyết được vấn đề đặt ra có tính thuyết phục cao. Mang lại lợi ích thực tế (nâng cao chất lượng dạy học, quản lý, tiết kiệm thời gian, chi phí,...) so với cách cũ	20	
		2	Có minh chứng về việc đã áp dụng thực tế và đạt kết quả định lượng/định tính cụ thể	20	
	Tổng cộng			100	

Tổng cộng 100 điểm, cho điểm các tiêu chí đến điểm 1.0.

2. Cách xếp loại

- Loại A (Tốt): đạt từ 85 đến 100 điểm, trong đó tiêu chuẩn 3 đạt 35 điểm trở lên.

- Loại B (Khá): đạt từ 75 điểm đến 84 điểm.

- Loại C (Trung bình): đạt từ 60 điểm đến 74 điểm.

- Không xếp loại: dưới 60 điểm.

xếp loại sáng kiến:

Nhận xét:

ngày ... tháng ... năm ...

GIÁM KHẢO

(Ký, ghi rõ họ tên)

LƯU Ý: Phiếu này được giữ ở Hội đồng cơ sở/ cấp trường và lưu trữ trên hệ thống số (đám mây, drive), được kiểm tra khi cần thiết, minh chứng